TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** *Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*
Số: 139/2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ chứng nhận kết hôn số 32, ngày 01/04/2024 của UBND phường D, quận C, thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số 184/2024/LHST ngày 16 tháng 04 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Những người yêu cầu:

- Anh Bùi Quốc L - sinh năm 1978. CCCD số: 025078001151 cấp ngày 31/03/2021. ĐKHKTT: Khu 10 xã P, huyện P1, tỉnh Phú Thọ.

- Chị Mai Ánh N- sinh năm 1979. CCCD số: 025179000067 cấp ngày 25/04/2021. ĐKHKTT và nơi ở: Tổ 21, phường D, quận C, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: chị Mai Ánh N và anh Bùi Quốc L kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày ngày 01/04/2024 của UBND phường D, quận C, thành phố Hà Nội nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, không khắc phục được. Anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên cùng đề nghị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy giải quyết cho anh chị thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, cần được chấp nhận.

[2] Về con chung chị Mai Ánh N và anh Bùi Quốc L xác nhận không có con chung.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản) và nợ chung: chị Mai Ánh N và anh Bùi Quốc L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: chị N tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, tài sản khi ly hôn ngày 16/04/2024 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Mai Ánh N và anh Bùi Quốc L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Mai Ánh N và anh Bùi Quốc L không có con chung.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản) và nợ chung: chị Mai Ánh N và anh Bùi Quốc L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của chị N tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000565 ngày 09/04/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Xác nhận chị N đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Huê